

Bản án số: 23/2023/HS - ST.
Ngày 30/3/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Văn thảo**

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1 - Ông **Lang Văn Hải.**

2 - Ông **Lê Văn Lương.**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Lương Huyền Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên tòa:***

Bà **Lô thị Giang** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An đã xét xử công khai khai trực tiếp vụ án Hình sự thụ lý số 17/2023/TLST - HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Vi Thanh T - Sinh ngày 27/01/2003 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối B, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn T (Đã chết); con bà: Lô Thị L; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 12 năm 2022 đến nay. Có mặt.

2. Vi Văn H - Sinh ngày 17/4/2005 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú Khối B, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn H; con bà: Lê Thị T; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay . Có mặt.

+ ***Người bào chữa cho các bị cáo Vi Văn H:*** Ông **Nguyễn Thái Quỳnh** - Trợ giúp viên pháp lý.

Công tác tại: Chi nhánh số 2 - thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 20 tháng 12 năm 2022, Vi Thanh T đang ở nhà thì Vi Văn H đến chơi. Tại đây T bàn với H đi mua ma túy về bán kiếm lời thì H đồng ý. Sau đó T gọi điện thoại cho một người đàn ông không quen biết ở bản MƯỜNG LỎNG, xã TRI LỄ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An hỏi mua túy Heroine với số tiền 2.200.000 đồng và mua ma

túy hồng phiến với số tiền là 3.400.000 đồng thì người đàn ông đó đồng ý và hẹn trưa ngày 21/12/2022 sẽ đưa ma túy đến khu vực cầu C, thuộc địa bàn xã C, huyện Q để giao dịch mua bán. Khoảng 10 giờ ngày 21/12/2022, Vi Văn H đưa số tiền 3.400.000 đồng cho Vi Thanh T để mua ma túy rồi cùng T đi đến điểm hẹn thì gặp người đàn ông không quen biết đã trao đổi trước đó. T đưa cho người đàn ông số tiền 5.600.000 đồng (bao gồm 2.200.000 đồng của T và 3.400.000 đồng của H), sau khi nhận tiền của T, người đàn ông đó đưa lại cho T 01 gói ni lông màu vàng bên trong đựng 01 gói Heroine và 01 gói hồng phiến. Vi Thanh T cầm gói ma túy bỏ vào trong túi áo đang mặc và cùng với H trở về nhà của T. Tại đây, Vi Thanh T mở gói ma túy và đưa cho H gói hồng phiến, H lấy gói hồng phiến và cất giấu tại giường ngủ của T. Đến khoảng 15 giờ, ngày 21/12/2022, Vi Thanh T lấy gói Heroine vừa mua được ra chia thành nhiều gói nhỏ để bán kiếm lời thì tổ công tác Công an huyện Quế Phong phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Vi Thanh T 19 gói chất bột màu trắng bọc trong các mảnh giấy bạc và 01 gói chất bột màu trắng bọc trong bao ni lông màu trắng; thu giữ của Vi Văn H trên giường ngủ của Vi Thanh T 01 gói ni lông màu xanh đựng nhiều viên nén màu hồng.

Bản kết luận giám định số: 35/KL - PC09 (Đ2 - MT) ngày 26/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận:

+ “Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vi Thanh T gửi tới giám định là ma túy, là Heroine (Tên khoa học: *Diacetylmorphine*). Số chất bột màu trắng thu giữ của Vi Thanh T có khối lượng là 3,51 gam (Ba phẩy năm mươi mốt gam).

+ “Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Vi Văn H gửi tới giám định là ma túy, là Methamphetamine. Số viên nén màu hồng thu giữ của Vi Văn H có tổng khối lượng là 15,52 gam (Mười lăm phẩy năm mươi hai gam).

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Thanh T và Vi Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể:

Vào hồi 15 giờ 15 phút, ngày 21/12/2022, tại nhà của Vi Thanh T ở khối bản B, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Tổ công tác Công an huyện Quế Phong đã bắt quả tang Vi Thanh T và Vi Văn H đang có hành vi cất giấu ma túy trái phép mục đích để bán kiếm tiền lời. Vật chứng thu giữ là 3,51 gam Heroine và 15,52 gam Methamphetamine.

Cáo trạng số 23/CT - VKS - HS, ngày 09/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Vi Thanh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm p khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Vi Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Phong tuyên bố bị cáo Vi Thanh T và Vi Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị áp dụng điểm p khoản 2 điều 251; điểm o khoản 1 điều 52; điểm s khoản 1 điều 51; điều 58; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vi Thanh T từ 10 năm tù đến 11 năm tù. Đề nghị miễn phạt tiền bổ sung cho bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 điều 251; khoản 1 điều 101; điểm s khoản 1 điều 51; điều 58; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vi Văn H từ 07 năm tù đến 08 năm tù. Đề nghị miễn phạt tiền bổ sung cho bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng; miễn tiền án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn H không tranh luận về tội danh. Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm p khoản 2 điều 251; khoản 1 điều 101; điểm s khoản 1 điều 51; điều 58; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vi Văn H từ 06 năm tù đến 06 năm 06 tháng tù. Đề nghị miễn phạt tiền bổ sung cho các bị cáo; miễn tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo Vi Thanh T và Vi Văn H không có ý kiến tranh luận hay đối đáp với quan điểm của kiểm sát viên, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, của Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về nội dung vụ án*: Vào hồi 15 giờ 15 phút, ngày 21/12/2022, tại nhà của Vi Thanh T ở khối bản Bon, thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Tổ công tác Công an huyện Quế Phong đã bắt quả tang Vi Thanh T và Vi Văn H đang có hành vi cất dấu ma túy trái phép. Vật chứng thu giữ là 3,51 gam Heroine và 15,52 gam Methamphetamine. Mục đích của bị cáo Vi Thanh T và Vi Văn H mua bán trái phép chất ma túy để kiếm tiền lời. Vì vậy các bị cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” mà tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p, điểm i, khoản 2, điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo Vi Thanh T và Vi Văn H đã xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện, làm ảnh hưởng đến sức khỏe nòi giống của con người, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm nhằm thu lợi bất chính nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm Hình sự.

Đối với Vi Thanh T là người khởi xướng việc đi mua ma túy về để bán kiếm tiền lời. Tổng số ma túy bị thu giữ là 19,03 gam, xác định Vi Thanh T là người trực tiếp mua ma túy với người đàn ông ông không quen biết, khi về đến nhà của T thì T mới đưa gói Methamphetamine cho Vi Văn H. Cho nên Vi Thanh T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 15,52 gam ma túy Methamphetamine thu giữ của H và 3,51 gam ma túy Heroine thu giữ của T. (Tổng khối lượng ma túy mà Vi Thanh T phải chịu trách nhiệm hình sự là 19,03 gam); bị cáo có tình tiết tăng nặng là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại điểm o khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, giống nòi của con người, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm nhằm mục đích kiếm tiền lời. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy cần xét xử nghiêm và lên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và biện pháp cách ly bị cáo ra

khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo cải tạo bản thân thành người có ích cho gia đình, xã hội và răn đe phòng ngừa chung tình trạng tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng trong thời gian gần đây trên địa bàn huyện miền núi, biên giới Quế Phong. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của nhà nước.

Đối với Vi Văn H sau khi được Vi Thanh T khởi xướng việc đi mua ma túy về để bán kiếm tiền lời thì H cũng đồng ý ngay. Tổng số ma túy bị thu giữ là 19,03 gam, xác định Vi Thanh T là người trực tiếp mua ma túy với người đàn ông không quen biết, khi về đến nhà của T thì T mới đưa gói Methamphetamine cho Vi Văn H. Cho nên Vi Văn H chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 15,52 gam ma túy Methamphetamine thu giữ của H, còn 3,51 gam ma túy Heroine thu giữ của T nên H không phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy này. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy cần xét xử nghiêm và lên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; tại thời điểm phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi nên cần phải áp dụng hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại khoản 1 điều 101 của Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của nhà nước.

[4]. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Phong tuyên bố bị cáo Vi Thanh T và Vi Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị áp dụng điểm p khoản 2 điều 251; điểm o khoản 1 điều 52; điểm s khoản 1 điều 51; điều 55; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vi Thanh T từ 10 năm tù đến 11 năm tù. Đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 điều 251; khoản 1 điều 101; điểm s khoản 1 điều 51; điều 55; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vi Văn H từ 07 năm tù đến 08 năm tù. Đề nghị miễn bồi bổ sung cho các bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng; buộc bị cáo Vi Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; miễn tiền án phí cho bị cáo Vi Văn H theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là hợp lý.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản gì giá trị để đảm bảo cho việc thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. *Về vật chứng*: Vật chứng thu giữ là 3,51 gam Heroin, cơ quan điều tra đã lấy 0,51 gam đi giám định; 15,52 gam Methamphetamine, cơ quan điều tra đã lấy 02 gam đi giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét. Số ma túy còn lại là 03 gam Heroine và 13,52 gam Methamphetamine. Đây là chất nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy bao ni lông màu xanh,

mảnh bao ni lông màu trắng, các mảnh giấy bạc và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Vi Thanh T và Vi Văn H không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a, điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông không quen biết bán ma túy cho Vi Thanh T và Vi Văn H (theo lời khai của T và H) do không xác minh được lý lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo Vi Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Vi Văn H là đối tượng thuộc diện hộ nghèo của Chính Phủ quy định nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

Quyết định:

Tuyên bố các bị cáo **Vi Thanh T và Vi Văn H** phạm tội: **“Mua bán trái phép chất ma túy”**

Áp dụng điểm p khoản 2 điều 251; điểm o khoản 1 điều 52; điểm s khoản 1 điều 51; điều 58; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Vi Thanh T - 10 năm tù.**

Thêi hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 21/12/2022.

Áp dụng điểm i khoản 2 điều 251; khoản 1 điều 101; điểm s khoản 1 điều 51; điều 58; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Vi Văn H - 07 năm tù.**

Thêi hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư bưu điện được niêm phong nguyên vẹn, bên trong đựng 03 gam Heroine; 13,52 gam Methamphetamine; bao ni lông màu xanh, mảnh bao ni lông màu trắng, các mảnh giấy bạc và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Vi Thanh T và Vi Văn H.

Chi tiết được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 3 năm 2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào điều 135; khoản 2 điều 136 của bộ luật Hình sự; điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Vi Thanh T phải chịu trách nhiệm Hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

Căn cứ các điều 135 và khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Vi Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Vi Thanh T và Vi Văn H có có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quế Phong;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Quế Phong;
- Trại tạm giam; trại giam;
- Chi cục THADS huyện Quế Phong;
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu Văn phòng, THAHS; Hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thảo